

CHƯƠNG III: BẢO HIỂM HÀNG KHÔNG

1. Trình bày các rủi ro mà người bảo hiểm thân máy bay phải chịu trách nhiệm theo quy tắc chung về bảo hiểm hàng không năm 1991 của Việt Nam – QTC 1991.

Theo quy tắc chung về bảo hiểm hàng không của Việt Nam 1991 thì người bảo hiểm thân máy bay phải chịu trách nhiệm những rủi ro theo 2 điều kiện bảo hiểm, **điều kiện A**-bảo hiểm mọi rủi ro và **điều kiện B**- bảo hiểm bảo hiểm tổn thất toàn bộ.

Theo điều kiện A, người bảo hiểm nhận trách nhiệm bồi thường trong các trường hợp sau:

- Tổn thất toàn bộ hay bộ phận xảy ra đối với máy bay do tai nạn bất ngờ gây ra (kể cả trường hợp máy bay mất tích) trong thời gian được bảo hiểm.
- Chi phí cần thiết và hợp lý trong trường hợp khẩn cấp mà người được bảo hiểm đã phải chịu do các hành vi nhằm bảo hiểm an toàn cho máy bay như cố ý gây hỏng hoặc hạ cánh bất buộc, nhưng tối đa không vượt quá 10% giá trị bảo hiểm của chiếc máy bay đó.
- Chi phí giám định tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm.

Theo điều kiện B, bảo hiểm tổn thất toàn bộ, người bảo hiểm chịu trách nhiệm bồi thường tổn thất toàn bộ thực tế hoặc ước tính toàn bộ xảy ra đối với máy bay do tai nạn bất ngờ gây ra (kể cả trường hợp máy bay bị mất tích) trong thời gian được bảo hiểm.

Loại trừ bảo hiểm trong các trường hợp (cả A và B):

- Hao mòn tự nhiên, giảm dần chất lượng, gãy vỡ, hỏng hóc, hay trục trặc xảy ra bên trong bất kỳ bộ phận nào của máy bay cũng như hậu quả do những hiện tượng vừa nêu trên trong phạm vi bộ phận đó gây ra.
- hư hỏng xảy ra đối với bất kỳ bộ phận nào do những vật có tác dụng phá hủy dần dần, lâu dài gây ra.
- Nếu các trường hợp vừa nêu trên gây ra tai nạn bất ngờ đối với máy bay thì sẽ được bồi thường theo toàn bộ điều khoản của điều kiện A, B.

2. Trình bày các rủi ro được bảo hiểm trong bảo hiểm trách nhiệm dân sự của hãng hàng không đối với hành khách, hành lý, tư trang và hàng hóa theo QTC 1991.

Theo quy tắc về bảo hiểm hàng không 1991 của Việt Nam, những rủi ro được bảo hiểm trong bảo hiểm trách nhiệm dân sự của hãng hàng không đối với hành khách, hành lý, tư trang và hàng hóa như sau:

1. Những khoản tiền mà người được bảo hiểm phải bồi thường theo chế độ trách nhiệm dân sự do:
 - Gây thương vong (chết hoặc ko chết người) cho hành khách khi họ đang ở trong máy bay hay khi đang lên, xuống máy bay.
 - Làm mất hoặc hư hỏng hành lý, hàng hóa trong quá trình vận chuyển và bảo quản dựa theo phiếu hành lý hoặc vận đơn do người được bảo hiểm phát hành.
 - Mất, hư hỏng tư trang hay hành lý xách tay do hành khách tự bảo quản trong quá trình vận chuyển trong trường hợp máy bay bị tổn thất toàn bộ.
 - Các trách nhiệm DS được quy định trong luật hàng không dân dụng quốc tế và các điều ước quốc tế về hàng không.
2. Án phí dân sự và các chi phí cần thiết hợp lý đã thỏa thuận bằng văn bản với người bảo hiểm
3. Chi phí giám định tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm.

3. Trình bày các rủi ro loại trừ chung trong bảo hiểm hàng không theo QTC 1991.

Các rủi ro loại trừ chung là:

1. Khi máy bay được sử dụng vs mục đích khác vs mục đích ghi trên giấy chứng nhận BH.
2. Khi máy bay vượt ra ngoài phạm vi địa lý nêu trong giấy chứng nhận BH, trừ trường hợp do những đk không thể tránh khỏi.
3. Khi máy bay hoạt động dưới sự điều khiển của bất kì người nào khác với quy định trong giấy chứng nhận BH, trừ trường hợp máy bay chạy trên mặt đất vs sự điều khiển của những ng được phép làm việc đó.
4. Khi máy bay hạ, cất cánh ở những nơi ko phù hợp vs tính năng kĩ thuật của máy bay, trừ trường hợp do những đk ko thể tránh khỏi.

5. Khi máy bay được vận chuyển = bất kì phương tiện vận chuyển nào, trừ TH đó là hậu quả của 1 tai nạn có thể dẫn đến khiếu nại thuộc loại BH thứ 2 của quy tắc này.

6. Đối vs những TN và quyền lợi mà ng được BH chấp nhận hoặc từ bỏ theo bất kì 1 thỏa thuận nào khác vs vé hành khách, phiếu hành lý hoặc vận đơn đã phát hành liên quan đến loại BH thứ 2.

7. Đối vs những khiếu nại mà ng được BH có thể dc bồi thường theo quy định trong các HĐ khác đó mà vẫn thuộc phạm vi BH trong quy tắc này.

8. Đối vs những hiện tượng tổn thất do hiện tượng phóng xạ hoặc nhiễm phóng xạ gây ra trực tiếp hoặc gián tiếp hoặc có thể quy cho những hiện tượng ấy.

9. Đối vs những khiếu nại, tổn thất do:

- Chiến tranh, nội chiến, xâm lược và các hành động thù địch khác của nước ngoài, dù có tuyên chiến hay ko, cũng như mọi biến cố chính trị ở nước ngoài.
- Tiến hành có tính chất thù địch các vụ nổ của bất kì loại vũ khí chiến tranh nào có sử dụng năng lượng nguyên tử hoặc các chất phản ứng phân hủy hoặc liên kết hạt nhân hoặc các năng lượng hoặc các chất phản ứng và phóng xạ tương tự khác.
- Đình công, bãi công, gây rối dân sự, phá rối lao động.
- Mọi hành động của 1 ng hay 1 nhóm ng nhằm mục đích chính trị hoặc khủng bố và dù những thiệt hại bắt nguồn từ đó có tính chất và tai nạn bất ngờ.
- Mọi hành động ác ý hay phá hoại.
- Bị tịch thu, trưng thu, chiếm giữ, chiếm đoạt, khống chế, bắt giữ để chiếm hữu hoặc sử dụng theo lệnh của bất kì một người hay một nhóm người trên máy bay bất cóc, cưỡng đoạt hoặc khống chế một cách phi pháp khi máy bay đang bay, kể cả những cố gắng nhằm thực hiện những hành động đó.
- Những khiếu nại phát sinh khi máy bay vượt ra ngoài sự kiểm soát của ng được BH do những nguyên nhân nói trên.

4. Trình bày các rủi ro loại trừ trong bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng không theo ICC 1982. Trang 132

Các rủi ro loại trừ:

- Tổn thất hay chi phí do lỗi của người được bảo hiểm;

- Dò chảy thông thường, mất mát thông thường về trọng lượng, thể tích, khối lượng hay hoa mòn, rách thông thường của đối tượng bảo hiểm;
- mất mát, hư hại, hay chi phí do bao bì không đầy đủ hay ko phù hợp với đối tượng BH,
- Tồn thất hay chi phí do nội tỳ hay bản chất của đối tượng bảo hiểm;
- Tồn thất hay chi phí phát sinh từ sự không phù hợp của máy bay, phương tiện vận chuyển, container hay băng chuyền, đối với việc vận chuyển an toàn đối tượng bảo hiểm, khi người được bảo hiểm hay người làm công của họ đã biết trước sự không phù hợp như vậy vào lúc xếp hàng;
- Mất mát, hư hại hay chi phí do chậm trễ gây ra bởi một rủi ro được bảo hiểm;
- Mất mát, hư hại hoặc phát sinh chi phí do tình trạng thua lỗ tài chính mất khả năng chi trả của những người chủ, người quản lý, người thuê hay người khai thác máy bay.
- Mất mát, hư hại do việc sử dụng vũ khí chiến tranh, hạt nhân nguyên tử;
- Chiến tranh, nội chiến, cách mạng
- Bị bắt, tịch thu, câu thúc, câu lưu;
- Bom, mìn và các vũ khí chiến tranh
- Tồn thất do những người khủng bố, hay bất cứ người nào hành động vì mục đích chính trị

5. Trình bày các rủi ro được bảo hiểm trong bảo hiểm trách nhiệm dân sự của hãng hàng không đối với người thứ ba theo QTC 1991.

Người BH chịu trách nhiệm bồi thường:

- Những khoản tiền mà ng được BH phải bồi thường theo chế độ trách nhiệm dân sự do:
 - + Gây thương vong (chết hoặc không chết người- bị thương)
 - + Làm hư hỏng, thiệt hại tài sản của người thứ 3 do máy bay hoặc bất kì người 1 người, 1 vật thể nào từ trên máy bay rơi xuống gây ra.
 - + Trách nhiệm dân sự của người đc bảo hiểm đc quy định trong các điều ước quốc tế về hàng không và luật hàng không dân dụng các nước.
- Án phí dân sự, các chi phí cần thiết, hợp lí đã đc thỏa thuận bằng văn bản.
- Chi phí giám định tổn thất thuộc trách nhiệm tổn thất.

Loại trừ bảo hiểm(của riêng bh tnds của hãng hàng không đối với người thứ 3):

(1) Tổn thất về người và tài sản

- *Tổn thất về người và tài sản xảy ra với người được bh hoặc bên cùng tham gia kinh doanh với người được bh khi những người này đang thi hành nhiệm vụ của họ với người được bh.*
- *Tổn thất về người và tài sản xảy ra đối với nhân viên tổ bay khi họ đang làm nhiệm vụ; hoặc đối với hành khách đang ở trong máy bay hoặc đang lên xuống máy bay*
- *Tổn thất đối với bất kì tài sản nào của người được bh*

(2) Những tổn thất sau (trừ trường hợp là hậu quả của các vụ như tai nạn, cháy nổ, đâm va hoặc một tình trạng khẩn cấp)

- *Tiếng động (dù tai người có nghe thấy hay không), sự chấn động âm thanh, sự nổ do kích sóng đột biến gây ra*
- *Ô nhiễm và tất cả các loại nhiễm bẩn*
- *Nhiều sóng điện và sóng điện từ*
- *Những trở ngại trong việc sử dụng tài sản*

6. Trình bày thời hạn bảo hiểm đối với bảo hiểm hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng không theo ICC 1982. Trang 133

1. Không gian bảo hiểm:

- Bảo hiểm có hiệu lực kể từ khi đối tượng bảo hiểm rời kho, nơi chứa hàng, hay nơi lưu giữ để bắt đầu vận chuyển bình thường và kết thúc khi:
- Giao vào kho của người nhận hàng, kho hay nơi chứa hàng cuối cùng khác hay lưu kho ở nơi đến có ghi trong hợp đồng bảo hiểm.
- Giao đến bất kì hay một kho hay nơi chứa hàng nào khác hay nơi lưu kho cho dù trước khi đến hay ở nơi đến mà người được bảo hiểm lựa chọn để:
 - + Lưu kho ngoài quá trình vận chuyển bình thường hay
 - + Phân phối hay cung cấp hàng hóa

2. Thời gian bảo hiểm: 30 ngày sau khi dỡ đối tượng bảo hiểm ra khỏi máy bay tại nơi dỡ hàng

Nếu một trong 2 điều trên xảy ra thì điều còn lại không có giá trị.

7. Bảo hiểm hàng không là gì? Các loại hình của bảo hiểm hàng không.

- Bảo hiểm hàng không là loại hình bảo hiểm những rủi ro trên không, trên bộ... liên quan đến một hành trình chuyên chở bằng đường hàng không, gây ra các tổn thất cho đối tượng bảo hiểm.

- Các loại hình bảo hiểm hàng không:

(1) BH thân máy bay.

(2) BH trách nhiệm dân sự của người được BH đối vs hành khách, hành lý, hàng hóa và tư trang của hành khách.

(3) BH trách nhiệm dân sự của người đc BH đối vs người t3.

(4) BH trách nhiệm đối vs sản phẩm.

(5) BH tai nạn cá nhân.

(6) BH rủi ro chiến tranh.

(7) BH rủi ro bắt cóc, chiếm đoạt

(8) BH TNDS của chủ sân bay và người điều hành bay.

(9) BH mất khả năng sử dụng.

(10) BH hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng không.

Cụ thể:

a. **BH thân máy bay:**

- BH vỏ, máy và trang thiết bị của máy bay.
- Người BH có trách nhiệm bồi thường tổn thất toàn bộ hoặc bộ phận do tai nạn hoặc rr bất ngờ gây ra.

b. **BH trách nhiệm dân sự của người được BH đối vs hành khách, hành lý, hàng hóa và tư trang của hành khách:**

- Người BH bồi thường những khoản tiền mà người được BH có trách nhiệm bồi thường theo luật định.
- Không áp dụng vs nhân viên tổ bay, thiệt hại về ng và tài sản lquan đến người t3.

(3) BH trách nhiệm dân sự của người đc BH đối vs người t3:

- người BH bồi thường những thiệt hại mà người được BH bồi thường theo luật định về ng hoặc tài sản do máy bay hay bất cứ ng nào, vật thể nào từ máy bay rơi xuống, gây thiệt hại cho người t3 trên mặt đất.

(4) BH trách nhiệm đối vs sản phẩm.

- BH những rr là hậu quả do lỗi của người sản xuất máy bay trong quá trình thiết kế, sửa chữa, thay thế phụ tùng, sản xuất.

(5) BH tai nạn cá nhân:

- BH cho hành khách hoặc nhân viên tổ bay.
- Là dạng BH tự nguyện được đăng kí trực tiếp.

(6) BH rủi ro chiến tranh:

- BH cho rủi ro chiến tranh.
- được tách khỏi hợp đồng BH thông thường, được BH theo HĐ riêng.

(7) BH rủi ro bắt cóc, chiếm đoạt

- BH cho rr bắt cóc, chiếm đoạt máy bay.
- Được BH theo HĐ BH riêng với đk BH đặc biệt.
- chỉ có giá trị sau 1 khoảng thời gian nhất định.

(8) BH TNDS của chủ sân bay và người điều hành bay.

- BH cho TNDS theo luật định của chủ sân bay và người điều hành bay trong quá trình hoạt động ở sân bay.

(9) BH mất khả năng sử dụng.

- BH cho người được BH phần thu nhập bị mất do máy bay bị tai nạn bất ngờ fai dừng lại sửa chữa.
- chỉ áp dụng trong TH máy bay bị tổn thất bộ phận.

(10) BH hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng không.

- BH cho chủ hàng có hàng vận chuyển = máy bay tự mua BH trực tiếp tại các DN BH mà ko mua BH của các hãng hàng ko thông qua cước.

cuu duong than cong. com